

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V.

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	
1.1. Đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo, công nghệ.	E-HSDT đạt các yêu cầu sau: - Nhà thầu giới thiệu hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng bằng hoặc vượt trội so với yêu cầu của E-HSMT. - Có đầy đủ cam kết và hàng hóa phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Mục 1.2, Mục 1.3 trong Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. - Có đủ các giấy chứng nhận cụ thể theo qui định tại Chương V Yêu cầu kỹ thuật kèm theo E-HSMT; hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương và chịu trách nhiệm với nội dung đó. - Nhà thầu lập bảng so sánh thông số kỹ thuật sản phẩm hàng hóa chào thầu với thông số kỹ thuật hàng hóa quy định tại E-HSMT mà trong đó nhà thầu ghi rõ nội dung tham chiếu tại mục nào file nào trong tài liệu kỹ thuật đính kèm của E-HSDT. * Lưu ý rất quan trọng: Đặc tính, tính năng, chức năng thông số kỹ thuật của thiết bị căn cứ vào mã hàng hóa mà nhà thầu ghi trong E-HSDT để đánh giá theo các tiêu chí đánh giá như sau: + Tài liệu đối chiếu đánh giá kỹ thuật gồm: catalogue, datasheet, tài liệu kỹ thuật hoặc thông tin do nhà sản xuất công bố trên website chính thức tại thời điểm

	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	<p>đánh giá E-HSDT.</p> <p>+ Trường hợp website chính thức của nhà sản xuất không công bố catalogue, datasheet, tài liệu kỹ thuật hoặc thông tin kỹ thuật của thiết bị dự thầu thì căn cứ vào các tài liệu do nhà sản xuất phát hành chứng minh đặc tính, tính năng, chức năng, thông số kỹ thuật và chất lượng thiết bị (nhà thầu nộp kèm E-HSDT) để đánh giá.</p> <p>+ Trường hợp nội dung kỹ thuật do nhà thầu kê khai trong E-HSDT khác với catalogue, datasheet, tài liệu kỹ thuật hoặc thông tin công bố trên website chính thức của nhà sản xuất, thì lấy thông tin công bố chính thức của nhà sản xuất hoặc các tài liệu của nhà sản xuất chứng minh thông số kỹ thuật, chất lượng thiết bị (nộp kèm E-HSDT trong trường hợp website không có thông tin) làm căn cứ đánh giá kỹ thuật thiết bị dự thầu.</p> <p>- Nhà thầu tham dự thầu có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin tài liệu kèm theo E-HSDT khi nộp E-HSDT so với tài liệu trên website chính thức của nhà sản xuất.</p>	
	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên.</p> <p>Lưu ý: Có 01 thiết bị không đạt thì kết quả đánh giá không đạt.</p>	Không đạt
<p>1.2. Nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, chất lượng, tiêu chuẩn sản xuất của hàng hóa</p>	<p>- Nhà thầu cam kết hàng hóa chào thầu phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, mới 100% và cung cấp đầy đủ tài liệu:</p> <p>Đối với hàng hóa nhập khẩu: E-HSDT có cam kết</p> <p>+ Có giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>+ Có chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q),</p> <p>Đối với hàng hóa trong nước: E-HSDT có cam kết</p> <p>+ Có chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) hoặc giấy xuất xưởng khi giao hàng</p>	Đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu nộp kèm E-HSDT tài liệu chứng minh hãng sản xuất hàng hóa đáp ứng tiêu chuẩn ISO, TCVN, QCVN đối với các mục có yêu cầu cụ thể nêu tại chương V, E-HSMT. - Nhà thầu phải đính kèm đầy đủ Catalogue theo E-HSDT, Catalogue phải có đầy đủ hình ảnh đối với hàng hóa dự thầu. Chất lượng hình ảnh rõ nét đảm bảo đúng sản phẩm mà nhà thầu chào dự thầu (lưu ý: chủ đầu tư sẽ không nghiệm thu nếu sản phẩm bàn giao thực tế không đúng với hình ảnh trong E-HSDT. Catalogue phải chính xác với Catalogue được nhà sản xuất công bố chính thức (trên website hoặc các hình thức khác). - Đối với máy vi tính để bàn: Sản phẩm đã công bố phù hợp với Tiêu chuẩn Quốc gia QCVN 118:2018/BTTTT, QCVN 132:2022/BTTTT và đã được công bố hợp quy đối với sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông bắt buộc phải công bố hợp quy Theo TT 02/2024/TT-BTTTT ban hành ngày 29/03/2024. - Nhà thầu phải cam kết sẵn sàng cung cấp bản gốc hoặc thông tin công khai các tài liệu của Nhà sản xuất để xác nhận các thông tin liên quan sản phẩm do nhà thầu kê khai dự thầu (nếu được chủ đầu tư yêu cầu). - Nhà thầu phải cam kết sẽ thu hồi tất cả hàng hóa, thiết bị (cùng chủng loại) nếu bất kỳ một sản phẩm nào bị phát hiện không đảm bảo quy cách, đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa quy định tại Chương V, E-HSMT. - Nhà thầu phải cam kết chấp nhận mọi biện pháp kiểm tra chất lượng hàng hóa, thiết bị mà chủ đầu tư sẽ tiến hành để chứng minh chất lượng sản phẩm do nhà thầu cung cấp. 	
<p>Không đáp ứng yêu cầu trên. Lưu ý: Có 01 thiết bị không đạt thì kết</p>	Không đạt

	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	qua đánh giá không đạt.	
1.3. Nhãn mác, ký mã hiệu hàng hóa	Hàng hóa chào thầu phải có Nhãn mác, ký mã hiệu, hãng sản xuất rõ ràng.	Đạt
	<p>E-HSDT không đáp ứng ≥ 01 các trường hợp sau đây sẽ không đáp ứng yêu cầu E-HSMT:</p> <p>a) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi mã hàng.</p> <p>b) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi rõ ràng mã hàng hóa.</p> <p>c) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi hãng sản xuất.</p> <p>d) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi rõ ràng hãng sản xuất.</p> <p>e) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi xuất xứ hàng hóa.</p> <p>f) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi rõ ràng xuất xứ hàng hóa (trong đó có trường hợp ghi từ 02 xuất xứ trở lên).</p> <p>g) Có ≥ 01 thiết bị không có đặc tính, thông số kỹ thuật, tính năng, chức năng của thiết bị.</p> <p>h) Có ≥ 01 thiết bị không có ghi rõ đặc tính, thông số kỹ thuật, tính năng, chức năng của thiết bị.</p> <p>i) Có ≥ 01 thiết bị có đặc tính, thông số kỹ thuật, tính năng, chức năng của thiết bị không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p>	Không đạt
2 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa..	<p>E-HSDT có đầy đủ các biện pháp cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - E-HSDT có đầy đủ các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa phù hợp đầy đủ nội dung theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. Nội dung giải pháp kỹ thuật phải thống nhất các nội dung có liên quan trong E-HSDT do nhà thầu đề xuất, phù hợp với yêu cầu theo E-HSMT và khả thi thực hiện. - Có thuyết minh biện pháp vận chuyển, đảm bảo chất lượng: + Thuyết minh biện pháp vận chuyển phải trình bày đầy đủ từng nội dung: các công việc thực hiện, bố trí nhân sự, 	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	<p>phương tiện vận chuyển, các mốc thời gian thực hiện vận chuyển đến nơi tập trung hàng hóa và đến nơi cung cấp, lắp đặt hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT để chứng minh tính khả thi triển khai thực hiện gói thầu</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng hàng hóa, vận chuyển đến nơi tập trung hàng hóa và đến nơi cung cấp, lắp đặt hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT, biện pháp đảm bảo chất lượng hàng hóa lưu kho phù hợp với tính chất của trang thiết bị cung cấp cho gói thầu và khả thi thực hiện. + Có thuyết minh biện pháp lắp đặt, cài đặt thiết bị đầy đủ, chi tiết từng nội dung. + Có thuyết minh biện pháp an toàn vận hành, phòng, chống cháy, nổ phù hợp với tính chất công việc của gói thầu và khả thi thực hiện. Biện pháp phải thống nhất với các nội dung khác trong E-HSMT do nhà thầu đề xuất, phù hợp với yêu cầu theo tại Chương V của E-HSMT và khả thi thực hiện. + Có thuyết minh biện pháp kiểm tra, nghiệm thu, vận hành thử thiết bị đầy đủ, chi tiết từng nội dung. - Có bản cam kết tất cả cán bộ, nhân viên khi làm việc phải tuân thủ theo quy định, nội quy của nơi thi công. - Có bản cam kết phải tu sửa lại các hư hỏng trong quá trình cung cấp, lắp đặt, nghiệm thu làm hư hỏng các thiết bị, hiện trạng của công trình. 	
	<p>Có đề xuất đầy đủ các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa theo yêu cầu tại 2.2 Mục 2.1 Bảng này, nhưng có một vài nội dung chưa cụ thể hoặc chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng nhiều đến công tác triển khai thực hiện gói thầu mà Tổ Chuyên gia và Chủ đầu tư xem xét thấy có thể chấp nhận được.</p>	Chấp nhận được
	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên</p>	Không đạt
<p>3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;</p>		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng và đảm bảo không nhỏ hơn thời gian bảo hành của Nhà sản xuất. Bảo trì định kỳ 3 tháng / lần, trong suốt thời gian bảo hành - E-HSDT có cam kết khắc phục cố của các thiết bị trong thời gian 02 ngày làm việc kể từ khi được thông báo. - Trình bày quy trình và điều kiện bảo hành một cách cụ thể để đảm bảo hiệu quả tính liên tục trong quá trình sử dụng thiết bị của đơn vị trực tiếp sử dụng. - Nhà thầu cam kết thực hiện đầy đủ các dịch vụ bảo hành bảo trì và hỗ trợ kỹ thuật trong thời gian bảo hành, bảo trì thiết bị. 	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế		
	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết thời hạn sử dụng dự kiến của hàng hóa (để yêu cầu vật tư, phụ tùng thay thế): tối thiểu 5 năm 	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;		
	Cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam. Nếu có tác động đối với môi trường nhà thầu trình bày biện pháp giải quyết.	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ.	Không đạt
6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		
6.1 Tính hợp lệ, hợp pháp của hàng hoá.	<ul style="list-style-type: none"> - Cam kết giá trị của hàng hóa dự thầu phải đảm bảo bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Các loại thuế theo quy định của pháp luật. + Các loại chi phí liên quan để sản phẩm hoàn thành đưa vào sử dụng. + Các loại chi phí kiểm định chất lượng và đặc tính kỹ thuật của hàng hóa trong công tác Vận hành kiểm tra và thử nghiệm (nếu có). 	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6.2 Tài liệu chứng minh	a) E-HSDT có cung cấp đầy đủ tài liệu	

	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
kỹ thuật, chất lượng của hàng hóa	<p>hợp lệ: catalô (tài liệu giới thiệu về kỹ thuật thiết bị) hoặc datasheet (bảng dữ liệu về kỹ thuật thiết bị) hoặc tài liệu kỹ thuật khác để chứng minh kỹ thuật, chất lượng của thiết bị dự thầu.</p> <p>b) Trường hợp trang thiết bị dự thầu mà trên website của Nhà sản xuất không có đăng tải: catalô (tài liệu giới thiệu về kỹ thuật thiết bị) hoặc datasheet (bảng dữ liệu về kỹ thuật thiết bị) hoặc tài liệu kỹ thuật khác để chứng minh kỹ thuật, chất lượng của thiết bị dự thầu thì nhà thầu phải nộp kèm theo E-HSDT (bản scan màu từ bản gốc hoặc bản chính hoặc bản sao có chứng thực hợp lệ) các catalô (tài liệu giới thiệu về kỹ thuật thiết bị) hoặc datasheet (bảng dữ liệu về kỹ thuật thiết bị) hoặc tài liệu kỹ thuật khác để chứng minh kỹ thuật, chất lượng của thiết bị dự thầu có đóng dấu xác nhận của nhà sản xuất (trường hợp xác nhận không phải là nhà sản xuất phải nộp kèm theo hồ sơ ủy quyền hợp lệ của nhà sản xuất, hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành; đồng thời, trong hồ sơ ủy quyền phải có nêu rõ “được phép xác nhận về kỹ thuật thiết bị, chất lượng thiết bị do Công ty [nhà sản xuất] sản xuất”) hoặc nêu nội dung tương đương.</p>	
	<p>E-HSDT không đáp ứng lớn hơn hoặc bằng 01 các trường hợp sau đây sẽ không đáp ứng yêu cầu E-HSMT:</p> <p>a) E-HSDT có lớn hơn hoặc bằng 01 thiết bị dự thầu không có cung cấp catalô hoặc datasheet hoặc tài liệu kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>b) E-HSDT có lớn hơn hoặc bằng 01 thiết bị dự thầu cung cấp catalô hoặc datasheet hoặc tài liệu kỹ thuật của thiết bị dự thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>c) E-HSDT có lớn hơn hoặc bằng 01 thiết bị dự thầu mà trên website của Nhà sản xuất không có đăng tải: catalô hoặc datasheet hoặc tài liệu kỹ thuật khác để chứng minh kỹ thuật, chất lượng của</p>	Không Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	<p>thiết bị dự thầu, nhưng nhà thầu không nộp kèm theo E-HSDT (bản scan màu từ bản gốc hoặc bản chính hoặc bản sao có chứng thực hợp lệ) các catalô hoặc datasheet hoặc tài liệu kỹ thuật khác để chứng minh kỹ thuật, chất lượng của thiết bị dự thầu có đóng dấu xác nhận của nhà sản xuất.</p> <p>d) E-HSDT có lớn hơn hoặc bằng 01 thiết bị dự thầu nộp kèm theo E-HSDT (bản scan màu từ bản gốc hoặc bản chính hoặc bản sao có chứng thực hợp lệ) các catalogue (tài liệu giới thiệu về kỹ thuật thiết bị) hoặc datasheet (bảng dữ liệu về kỹ thuật thiết bị) hoặc tài liệu kỹ thuật khác để chứng minh kỹ thuật, chất lượng của thiết bị dự thầu có đóng dấu xác nhận không hợp lệ (xác nhận không phải là của nhà sản xuất của thiết bị dự thầu nhưng không nộp kèm theo hồ sơ ủy quyền hợp lệ của nhà sản xuất) hoặc không hợp pháp (hồ sơ ủy quyền không hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành), hoặc hồ sơ ủy quyền không có nêu rõ nội dung “được phép xác nhận về kỹ thuật thiết bị, chất lượng thiết bị do Công ty [nhà sản xuất] sản xuất”).</p>	
7. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
	- Có Bảng tiến độ thể hiện chi tiết thời gian bắt đầu – kết thúc theo phù hợp với các nội dung khác trong E-HSDT và thời gian thực hiện hợp đồng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
8. Uy tín của nhà thầu		
Thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó kể từ 1/1/2022 đến thời điểm đóng thầu	<p>Nhà thầu có bản cam kết và phải đảm bảo đồng thời các yêu cầu sau:</p> <p>a) Không có gói thầu nào khi trúng thầu mà không thương thảo hợp đồng hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.</p> <p>b) Không có kiện tụng; không có bất kỳ hợp đồng tương tự nào chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu và bị xử phạt.</p> <p>c) Nộp thuế đầy đủ theo quy định (đã</p>	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	<p>được cơ quan thuế xác nhận).</p> <p>d) Nhà thầu không đang trong thời gian bị cấm đấu thầu đúng quy trình Luật đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức hợp pháp nào trên toàn quốc.</p> <p>e) Nhà thầu chưa vi phạm lỗi sau khi tham dự thầu không huy động được nhân sự hoặc thiết bị thi công chủ yếu (không tính trường hợp nhà thầu được cho phép thay thế theo quy định).</p>	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí đánh giá trên đều đạt	Đạt
	Không đạt một trong các tiêu chí đánh giá trên	Không đạt

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.